



Từ Gettysburg



đến

30.4.1975



Từ Gettysburg đến 30.4.1975

Dương Nguyễn



Paris * 05.2025

Bìa : M. C. P

Ý nghĩa bìa sách:

Hoa Kỳ sau nội chiến với trận Gettysburg đã trở thành cường quốc (biểu tượng bằng hàng chữ đi lên màu đỏ tươi huy hoàng tiến lên vùn vụt).

Việt Nam sau 30.4.1975 chỉ là một ngục tù tối đen trượt xuống không điểm dừng (biểu tượng bằng hàng chữ màu đen đi xuống).

Nguồn : Diễn Đàn CSVCGSG

**Từ Gettysburg
đến 30.4.1975**

DƯƠNG NGUYỄN

MỤC LỤC

1. Người tù thứ 43	11
2. Đi thăm Gettysburg	59

DẪN NHẬP

Thưa các bạn,

Xin gửi thêm các bạn bài “Người tù thứ 43” nói về xã hội miền Nam sau 30 tháng tư. Bài viết mang tính cách ký sự, kể lại những điều thực sự xảy ra để những ai không biết hoặc các thế hệ sau có thể hiểu hơn về xã hội miền Nam sau 30 tháng 4.

Cũng trong tinh thần nhớ lại ngày 30 tháng tư, xin gửi tới các bạn bài “Đi thăm Gettysburg”. Bài này viết đã lâu, từ năm 2011. Cảm xúc và ước nguyện vẫn nguyên vẹn dù thời gian đã thay đổi.

Thân, Dương.

Người tù thứ 43

Lời tựa: Bài viết dựa trên ký ức trung thực của một tù nhân khám Chí Hòa nửa đầu thập niên 80. Sau hơn 40 năm, việc tổ chức, điều hành có thể đã khác đi... nhưng người viết tin rằng những vấn nạn như tham nhũng, hối lộ, chạy chọt... vẫn còn nguyên hoặc tệ hơn. Để tôn trọng sự riêng tư của các nhân vật, những chi tiết cá nhân đã được thay đổi.)

Sơ lược về khám Chí Hòa

Người Pháp bắt đầu xây khám Chí Hòa năm 1939 (có tài liệu nói năm

1943). Việc xây cất tạm ngưng năm 1945 khi xảy ra đảo chính Nhật. Năm 1950, sau khi người Pháp trở lại Đông Dương, công trình được tiếp tục và hoàn tất năm 1953. Toàn bộ kiến trúc theo hình quẻ bát quái, gồm tầng trệt và ba tầng lầu, nằm trên khu đất rộng 7 mẫu tây. Hãy hình dung một tòa nhà tám cạnh, chạy vòng chung quanh một sân rộng ở giữa. Trung tâm của sân và tòa nhà là một tháp nước kiêm vọng gác, kiêm cột cờ, tượng trưng cho cây kiếm “ếm toàn bộ khu vực, để không ai trốn thoát. Có nhiều người tin điều đó. Mặt lưng của tòa nhà quay ra phía ngoài, không cửa sổ. Mặt trong có cửa các phòng giam hướng vào sân giữa. Những bức tường chạy từ các góc của mặt trong hình tám cạnh thẳng tới tháp nước trung tâm, chia sân thành nhiều khu vực cách biệt. Có mấy tòa nhà phụ bên ngoài làm văn phòng và chỗ ở cho

nhân viên nhà tù. Trước kia có một nhà nguyện Công Giáo và một ngôi chùa Phật Giáo xây trên khu đất kế cận nhưng nay đã bị phá hủy.

Nhà tù được chia thành khu A, B, C, D, E, F, G, H. Các khu này lại được phối hợp thành các khu vực AB, BC, ED, FG, AH, ID. Hai chi tiết nữa cũng đáng nêu:

– Vì tòa nhà hình tám cạnh nên thực sự nhìn giống như tám tòa nhà xây dính vào nhau. Bấy trong số tám mái của tám tòa nhà này là loại mái bình thường, lợp ngói. Mái thứ tám xây bằng phẳng như sân thượng. Có người nói mái bằng đó được làm để phá thế “phong toả của quẻ bát quái(?);

– Theo lời tù nhân, trong lịch sử khám Chí Hòa, sét đánh vào tháp nước nhiều lần. Một số người cho là Thiên Lôi

đánh (?). Nhưng trong hai năm rưỡi ở đó, người tù thứ 43 chưa thấy sét đánh lần nào. Cũng trong lịch sử khám Chí Hòa, có hai vụ vượt ngục: một lần Việt Minh tổ chức cướp tù (vào thời gian xây cất chưa hoàn tất) và lần thứ hai là “Phước tám ngón vượt ngục năm 1995. Số tù nhân trước 75, đôi lúc lên tới bảy ngàn, có tài liệu nói mười ngàn. Sau 75, nhà tù Chí Hòa vẫn hoạt động. Hiện nay, Chính phủ Việt Nam có dự án phá bỏ Nhà Giam Chí Hòa nhưng thực sự người viết không theo dõi diễn tiến. Chỉ biết tới năm 2022, Nhà giam Chí Hòa vẫn còn ở đó.



Khám Chí Hòa chụp từ trên cao,
tháp nước ở giữa.

✱

Sàigòn (Thành Phố Hồ chí Minh),
Khám Chí Hòa, khoảng nửa đầu thập
niên 80:

*“Bắt phong trần, phải phong trần,
Cho thanh cao mới được phần thanh cao.
(Nguyễn Du, Kim vân Kiều)*

Vào tù

Ba giờ sáng một ngày tháng Tám nóng bức! Hàng ghế sau chiếc Volkswagen hai cửa, loại con bộ, có lẽ tịch thu của một gia đình vượt biên hay tư sản, người đàn ông trẻ ngồi giữa hai công an mặc thường phục. Hàng ghế trước là tài xế và một cảnh sát mặc sắc phục. Chiếc Volkswagen từ đường Cách

Mạng tháng Tám (tên cũ Lê văn Duyệt), rẽ vào đường Hòa Hưng, ngừng lại trước cánh cổng sắt. Sau vài lời trao đổi, cổng mở, chiếc xe chạy vào sân trong, dừng lại trước phòng trực còn sáng đèn.

Thủ tục bàn giao phạm nhân rất nhanh. Người công an trại giam và một “tù trực (thường là tù án nhẹ, gia đình cách mạng, loại tin cậy, được phép đi lại ngoài phòng giam để giúp việc) đưa người tù mới vào phòng số (X), tầng trệt, khu kinh tế. Căn phòng, chừng tám hay chín mét bề ngang, mười hai mét bề dài, dưới ánh đèn vàng tù mù, nóng hầm hập, ngập mùi hơi người. Từng dãy mùng mắc song song, sát nhau, đủ màu sắc... kín hết lối đi. Bên trong mùng tối, nhiều tiếng cựa mình, nhiều cặp mắt mở to, tò mò nhìn. Một cánh tay từ chiếc mùng gần nhất, thò ra, kêu người đàn ông:

– Dzô đây nằm đờ. Đứng ngoài, muỗi cắn chết. Có vật dụng gì không dzậy? Tội gì?

– Mới bị bắt hồi sáng qua ! Họ ghép vào tội buôn lậu! Hồng có mang theo vật dụng gì hết!

– Quản lý thị trường hay công an kinh tế bắt?

– An ninh thành phố! Khi biết không phải là chính trị, nó giao lại cho công an kinh tế hồi chiều! Hồi cung thêm mấy tiếng nữa , nó đưa dzô đây.

– Nó có dẫn về khám nhà hông?

– Có! Nhưng không tìm thấy gì!

– Dzậy là hên đó. Dzô đây coi như vụ việc gần kết thúc rồi. Đừng lo! Phòng này không có “đại bàng. Cũng có thể nó

đưa dzô đây để chờ gia đình chạy tiền.
Mà ngoài đời làm gì dzậy?

– Giúp việc tiệm thuốc tây.

– Dzậy là buôn lậu thuốc tây phải hông?

Bảy giờ sáng. Tiếng keng báo thức và điểm danh. Vẫn người công an và gã tù trực lúc ba giờ. Tù trực nhanh miệng nói trước khi công an kịp cất tiếng:

– Mới dzô ra trình diện? Tên chi? Phòng này có 42 người. Anh là thứ 43. Trưởng phòng đâu? Lo hướng dẫn thủ tục cho tù mới, nghe hông!

Người tù mới, tạm gọi là tù thứ 43, nhìn căn phòng kỹ hơn. Chăn mùng đã được gấp xếp gọn gàng chưa khoảng

trống khá lớn giữa phòng, có thể đi lại thông thả. Phía hai đầu của căn phòng là hai cột bê tông kiên cố, sơn màu xanh lá cây, loại sơn bóng. Trên tường chung quanh phòng, nhất là dọc theo hai cây cột, treo đầy giỏ, túi...trông như những trái mít toòng teng. Tường cũng sơn xanh lá cây nhưng nhạt hơn. Căn phòng khá cao, nhờ thế sức nóng mùa hè không đến nổi kinh khủng lắm. Một góc phòng là sàn nước có bể chứa nước bằng xi măng. Góc đối diện là nhà vệ sinh, xây cao hẳn lên, phải leo năm bậc thang mới tới. Nhà vệ sinh lộ thiên, không có gì che.

Tù 43 (từ nay chúng ta cứ gọi như vậy cho dễ nhớ) thất vọng vì mọi dự tính bị đảo lộn. Có tiếng tăng hăng đàng sau, giọng Bắc kỳ mới vào Sài Gòn sau 75:

– Cậu tên gì? Tổ là Hối, thủy thủ tàu viễn duyên, dân Móng Cáy, trưởng

phòng. Cậu có gia đình cách mạng gì không? Anh em phòng này đa số gốc cán bộ... Nếu không cán bộ... thì cũng thuộc loại khá “địa” nó cho vào đây để “lo lót”. Phòng này không có ăng-ten vì hầu hết ở đây việc điều tra đã xong, nhưng vẫn phải cẩn thận. Chỉ nói những gì mình đã khai với công an. Không nên tò mò. Ai nói gì nghe nấy. Cậu buôn thuốc tây, chắc nó cho là có tiền! Nhớ là buôn bán cái gì cũng phạm pháp. Nhà Nước quản lý tất cả. Ở phòng này là tù chờ ra tòa nên chưa ai có sổ tù và không phải mặc đồng phục phạm nhân. Ít hôm nữa họ sẽ vào đây lăn tay, làm hồ sơ nhập trại cho cậu.

Hối trông có vẻ điếm đạm, lứa tuổi trên bốn mươi. Tù 43 vội trả lời:

– Tôi bị bắt với một số tang vật nên việc điều tra cũng nhanh chóng. Họ hẹn

mấy ngày nữa vào làm biên bản kết thúc.

– Cậu may đấy. Nếu tội kinh tế bắt ngay từ đầu, nó đưa thẳng vào tù quận. Bọn “đại bang” ở quận có khi đánh chết người. Huề thôi! Bao giờ xong biên bản, cậu mới được thăm nuôi. Trưa nay sang tớ lấy ít mì gói ăn cơm. Phòng này lúc trước lên tới sáu chục người. Mới có một đợt lãnh án đi lao động nên vắng bớt. Đồng quá mà mọi việc ăn uống, ngủ nghỉ ... đều làm trong phòng, nên mình phải giữ thật sạch. Mỗi ngày cắt ra hai người lo vệ sinh. Trong giờ ăn sáng, trưa, chiều... không được đi vệ sinh. Cơm, nước uống ngày phát hai lần. Trại chỉ cho cơm với ít canh suông, có tí rau cải hay bí đỏ (bí ngô), thêm chút muối. Thức ăn gia đình tiếp tế. Thuốc men gửi vào phải nộp cho Phòng Y-tế. Lúc ốm đau nó phát lại cho mình dùng. Bất tiện lắm. Tớ

phải “đút lót” thằng tù trực y-tế để giữ một ít dầu cù là, mấy viên thuốc cảm... thủ thân. Mỗi tháng cắt tóc một lần. Giấy, bút, sách vở không được giữ nhưng đĩa nào cũng dấu lén vài cuốn đọc cho đỡ buồn. Khám phòng bị tịch thu thì ít bữa, mình chi tiền cho mấy thằng tù trực lấy lại. Lúc có thăm nuôi, bao nylon nộp hết cho Ba Lò. Cần nấu gì, Ba Lò lo giùm. Cấm lửa, nhưng ăn lạnh hoài chịu không nổi. Chỗ anh em, nhớ “nấu” là phạm qui định, cán bộ hỏi, đừng nói gì cả. Kể ra phòng này là loại tốt, chỉ phải cái gần phòng trực quản giáo quá, hơi tí nó chạy tới ngay!

Tù 43 nhìn về hướng Hối chỉ. Ba Lò là một người còn trẻ, nhỏ con, trắng trẻo, có vẻ dân miền Nam, đang ngồi trong góc. Thì ra bao nylon là nhiên liệu để đốt và Ba lò là người quản lý dăm lon sữa

gui-gô đã cũ, dùng để nấu hay hâm nóng đồ ăn.

Đang nói, Hối chợt cho tay tìm vật gì trong thắt lưng quần sà lỏn:

– Xin lỗi! Tớ cần tí khói!

Hối moi ra một viên thuốc lào nhỏ, lấy điều cày, nhét thuốc vào điều, châm lửa, rít soòng sọc rồi nằm vật ra sàn xi măng, mặt lơ dờ.

✱

Không làm gì trong căn phòng đầy người nhưng thời gian qua vẫn nhanh. Khoảng ba giờ chiều, có tiếng gõ vào cửa sắt, một gương mặt bắt đầu trở thành quen thuộc lộ ra sau song sắt:

– Ê! Mới dzô đâu?

Hối lấy chân hích nhẹ người tù mới.

Tù 43 chạy ra cửa. Gã tù trực thì thầm:

– Nhà ở khu nào dzậy? Muốn nhả gì về nhà hông? Lấy ít tiền dzô đây cho dễ thở.

Thỏa thuận diễn ra rất nhanh. Gã tù trực nháy mắt, bỏ đi, tự nhiên như không có gì xảy ra. Sáng hôm sau, tù 43 đã cầm trong tay ba chục. Sau khi đưa năm đồng cho gã tù trực để mua “ba số năm” (thuốc lá 555) coi như chi phí giao thiệp, tù 43 còn \$25, đủ trả nợ Hồi gói mì và mua các vật dụng cần thiết khác. Một hệ thống chợ đen hoạt động rất hữu hiệu, cung cấp mọi thứ cần thiết, lẽ dĩ nhiên phải có sự che chở từ trên và đám tù trực làm trung gian. Tù 43 mở mẫu giấy vo tròn, đọc mấy hàng nhắn tin của vợ:

– Anh cứ yên tâm, em đang lo. Các con bình thường! Thương!

Nhai nát mẩu giấy trong miệng hồi lâu, tù 43 nhổ tất cả ra sân, qua khoảng trống giữa mấy song cửa sắt.

Đời tù

Đám tù ở trần, mặc quần sà lòn, da xanh xao, nhợt nhạt, ngồi bệt dưới đất, trong khoảng sân nhà có ánh nắng ba giờ chiều trông tựa như những con hải cẩu xúm xít trên bãi biển. Lâu lâu có người gãi sành sạch. Bốn tuần đã qua, chẳng ai hỏi gì gã tù mới. Thật ra bây giờ 43 cũng không còn là tù mới. Đã có thêm 44, 45, 46... Người vào phòng

này ban ngày, người ban đêm... Người buồn rầu, người thản nhiên. Bản nhạc quen thuộc mỗi lần lại trỗi lên:

– Ai bắt? Tội gì?....

Tiếng cửa sắt khua động. Công an áp tải và gã tù trực mở cửa, đẩy nhẹ một tù nhân vô phòng. San, cựu phi công Mig 17, từng đi học ở Đông Đức, chân phải vẫn hằn vết sẹo đạn bắn, vừa đi tòa về do liên hệ vụ bán dầu nhà ga xe lửa Sài Gòn. Nhiều tiếng nhao nhao:

– Nó phát cho mấy cuốn lịch?

– Mười lăm cuốn!

– ĐM! Bán lậu có ba phuy dầu nặng mà mười lăm cuốn?! Chắc nó nghĩ cậu làm nhiều lần rồi. Vậy thằng Trung bốn chục tấn thép chắc phải ba trăm cuốn! Hô hô!

– Đừng lo! Nó dọa cho cậu sợ thôi! Chống án xong còn năm năm! Cậu có công với Cách Mạng, nó bớt thêm cuốn nữa. Ở đây đã ba năm, năm tới đi về. Khỏi lao động. Ha!Ha!

Tiếng công an áp tải vang lên:

– Lấy vật dụng cá nhân qua phòng chống án!

Những tiếng chào già biệt, những cái vỗ vai, bắt tay... tiễn người tù sang phòng chống án. Sau khi San đi, phòng giam chìm vào yên lặng, một thứ yên lặng hơi khác thường. Hình như mỗi lần có sự thay đổi, mọi người lại cảm thấy băng khuâng, phần nhớ người bạn đã ở với mình dù sao cũng đã mấy tháng, có khi cả năm, phần pha chút lo lắng, ưu tư cho số phận của chính mình chưa biết ra sao.

Tù 43 trở lại chỗ ngồi hong nắng cũ. Một cảm giác ngứa ngáy, bắt đầu nơi vùng thắt lưng, lên dần tới nách, cổ tay, rồi từ từ lan đi mọi nơi. Một thứ ngứa ngáy khó chịu mà gãi chỉ làm dịu đi phần nào và tạm thời chứ không hết như loại ngứa thông thường. Tù 43 bắt đầu gãi. Da đỏ ửng. Kên, cựu trung úy công an dính líu tới một vụ chạy tiền, ngồi cạnh, nhìn thấy:

– Ghẻ rồi! Nhờ thằng Rên, tù trực y tế mua dùm cho lọ thuốc ghẻ!

Tù 43 “chuồn” ba đồng bạc cuối cùng vào tay Rên. Sáng hôm sau nhận được một lọ giống như lọ dầu cù là, bên trong chứa loại chất đặc tựa như mỡ heo, trắng đục. Tù 43 nhẹ nhàng dùng cây tăm, chấm thuốc ghẻ vào những chỗ ngứa nhất, xoa rộng ra chung quanh. Chừng một tiếng sau, chỗ ngứa dịu dần. Bây giờ

tù 43 hiểu tại sao trên lưng, bụng, cánh tay mấy người bạn tù trong phòng có các vết sẹo trắng lấm tấm, nhỏ nhỏ: sẹo gãi ghê.

✱

Tâm, từng là xạ thủ đại liên thời trước, loay hoay trong góc phòng. Hơn nửa tiếng sau, Tâm ngắm nghĩa trái cầu lông gà mới làm, đế bằng hai miếng cao su dày cắt tròn, chêm vào giữa là vài miếng bìa cũng cắt tròn. Mấy cái lông gà có được nhờ gã tù trực vật từ lông đuôi con gà trống của quản giáo mới nuôi. Ba bốn người nữa xúm lại: Phú, buôn sắt vụn, Năng, cựu sĩ quan quân cảnh, chủ xe bồn, Trung, y tá, Công, hợp tác xã dệt may Trong chớp nhoáng, đội đá cầu thành hình. Tất cả tám người

đứng cách đều chung quanh căn phòng nay trở thành rộng vì mọi vật dụng đã dồn sát chân tường. Tâm đá trái cầu đầu tiên. Trái cầu bay nhịp nhàng, chuyển rất đều từ cầu thủ này sang cầu thủ kế tiếp. Lâu lâu một cú đá sai nhịp, nhẹ quá hay mạnh quá, làm trái cầu bay đi xa hơn hay gần hơn khoảng cách giữa hai cầu thủ, hay lệch sang hướng khác... Một cầu thủ xoay mình hoặc đá móc từ sau, hoặc xoay người nghiêng về hướng bay của trái cầu đá trở lại, hoặc dùng đầu gối hích nhẹ cho giảm bớt sức bay của trái cầu trước khi đá tiếp...rất nhịp nhàng. Đám tù nhìn say mê, cũng nhịp nhàng xoay đầu theo đường bay của trái cầu lông gà. Trái cầu bay gần phía cửa sắt phòng giam. Năng, quên mất một bạn tù đang đứng sát cửa canh chừng quản giáo, cố vung chân đá, tìm cách móc trái cầu trở lại. Cú đá trúng phốt lưng người bạn, còn trốn,

lao vào cửa sắt phòng giam: “Rầm!

Tất cả đám tù chạy vội về chỗ thường ngồi. Trái cầu lông giấu ngay vào giỏ treo gần nhất. Có tiếng chân người chạy đến cửa phòng. Một cái đầu công an lộ vào:

– Chuyện gì thế! Đánh nhau hả?

Nhìn qua song sắt, không thấy dấu hiệu xáo trộn trong phòng, gã công an bỏ đi. Trận đá cầu chấm dứt!

✱

Buổi sáng, sau giờ điểm danh. Ăn sáng. Tù 43 nhai trệu trạo mấy sợi mì khô. Hầu hết không ai ăn gì, ngồi yên lặng, ngáp ngáp, hay chỉ nhấp mấy ngụm nước lạnh. Hình như để “tưởng nhớ” thời gian mà trước lúc vào tù dùng cho

việc điểm tâm. Hối đến gần tù 43:

– Cậu mới vào có chuyện gì vui kể cho anh em nghe. Buổi tối ở đây khó ngủ, ai cũng buồn bực trần trọc. Có tiếng kể chuyện dễ ngủ hơn. Thăng Lân giấu được quyển kiếm hiệp, tối cậu đọc cho anh em nghe cũng được. Cậu giọng Hà nội cũ (trước 1954), dễ nghe.

Tù 43 trở thành người ru ngủ cho cả phòng. Chừng mười lăm phút sau tiếng keng giới nghiêm, dưới ánh đèn vàng tù mù, tù 43 bắt đầu đọc. Quyển sách quá cũ, chữ lơ mờ. Tù 43 trầm nghĩ:

– Có lẽ mình cứ kể những truyện đã biết còn hay hơn, đỡ hại mắt...

Mỗi tối, tù 43 bắt đầu moi trí nhớ, có khi kể truyện “Ba chàng ngự lâm pháo thủ” (The three Musketeers), khi thì “Bá

tước Kịch tôn Sơn” (the Count of Monte Cristo), có lúc “Những người khốn khổ” (The Miserables), “Cá voi trắng” (Moby Dick), Người Mohican cuối cùng (The last of the Mohicans).... Tù 43 không ngờ trong hai năm ở phòng (X), khu kinh tế, mình nhớ lại tất cả những gì đã đọc suốt thời gian tiểu học, trung học... Tù 43 cũng không ngờ có một bạn nghe rất kỹ những gì mình kể. Ngày tù 43 rời phòng (X), Quang, trung úy công binh Bắc Việt, đến tù biệt:

– Cậu kể hay quá! Nếu không nghe cậu, tớ không bao giờ biết những truyện như thế.

Quang lớn lên ở miền Bắc, năm năm lái xe Molotova tiếp tế nhiên liệu đường Trường Sơn. Vào Sài Gòn 1975. Sau khi quen và yêu một cô gái miền Nam, Quang trở thành “đại phản động”. Có giọng hát

khá hay, từ khi vào phòng (X), Quang bao giờ cũng làm vài bản anh em yêu cầu trước khi tù 43 bắt đầu tiết mục kể truyện. Bản nhạc Quang hay hát là bài “Đom Đóm” của Phượng Linh. Tiếng ca trầm ấm, cả phòng yên lặng nghe, bồi hồi nhớ lại những kỷ niệm của chính mình.

*

Ba tháng đầu, thỉnh thoảng công an cho người vào gọi tù 43 lên điều tra thêm. Cũng vẫn những câu cũ hỏi đi hỏi lại, viết hết bản khai này tới bản khai khác. Tù 43 có trí nhớ tốt, thuộc lòng lời khai, lập lại đúng những gì đã nói trước đó. Sáu tháng sau, vụ án kết thúc. Chỉ còn chờ ngày ra tòa. Đại diện Viện Kiểm Sát hỏi tù 43 có muốn nhờ luật sư hay không?

Vừa nghe tù 43 kể tới đoạn “nhờ luật sư”, cả phòng (X) cười hô hố, cười lăn lộn. Hồi, lúc thường điếm đạ, cũng nằm ra sàn cười:

– Mấy thằng luật sư toàn là công an chuyển ngành. Cậu nói gì với nó, nó đi báo hết. Tốt lắm là nó giúp hộ thủ tục giấy tờ. Bên phòng hình sự, có đứa còn nói với tớ luật sư bảo nó nhận tội đi, sẽ được khoan hồng! Không luật sư nào bằng “Bác” (Bác Hồ chí Minh = tiền)!

Dù sao tù 43 cũng thấy bồn chồn khi nghĩ tới ngày ra tòa. Tù 43 không ngờ rằng phải chờ thêm một năm rưỡi. Sao lâu thế? Không ai có câu trả lời. Nhưng theo Danh, một tù nhiều kinh nghiệm thì chờ lâu lại tốt: không phải lao động, được ở thành phố thuận tiện cho gia đình đi thăm nuôi. Danh chợt nhớ:

– Việc của cậu đã xong, thế nào cũng được thăm nuôi tháng này.

Đúng như Danh tiên đoán, sáng sớm ngày thứ tư cuối tháng, quản giáo xuống phòng giam, gọi tù 43 chuẩn bị ra thăm nuôi.

Đoàn tù xếp hàng hai, mặt mũi ngơ ngác trước khung cảnh thoáng đặng chung quanh, trái ngược với phòng giam chật chội. Thân nhân đứng chờ cạnh một hàng rào thấp, dưới cặp mắt canh chừng của hai công an trại giam. Những tù có án được vào phòng gặp mặt. Công an dẫn số tù chờ ra tòa đến cạnh hàng rào. Phải mất hơn mấy phút, tù 43 mới nhận ra vợ và ba con nhỏ. Người vợ bế đứa bé nhất, chưa sinh ra lúc tù 43 bị bắt. Hai đứa kia nín áo mẹ, đứng bên cạnh. Chỉ có thằng con trai lớn nhận ra bố. Hai đứa con gái nhìn bố đăm đăm như nhìn người xa lạ.

Một phụ nữ giúp vợ tù 43 chuyển mấy giỏ quà qua hàng rào. Lát nữa đây, bọn tù trực sẽ lục tung khám xét những giỏ này trước khi cho phép mang về phòng giam. Trong lúc mọi người chung quanh nhốn nháo, xúc động, tù 43 nhìn vợ, chớp chớp mắt ra hiệu và mấp máy môi, nói rất nhỏ:

– Nóc nhà.

Người vợ gật đầu nhẹ cho biết mình đã hiểu đó là chỗ giấu vàng. Mấy “cây” này sẽ là “bùa hộ mạng” đưa tù 43 ra khỏi Chí Hòa và giúp cả gia đình tù 43, “lên đường tới chân trời mới”.

Trong lúc xếp hàng trở lại phòng giam, gã tù trực quen thuộc ghé tai tù 43 thì thầm:

– Chút tui xuống lấy hai cặp lạp xường cho quản giáo!

Sau ngày thăm nuôi, phòng tù như mở hội. Ba bốn nhóm, ngồi rải rác, nhâm nhi mấy bịch kẹo đậu phộng bên lon gui-gô trà Ba Lò vừa pha. Cũng có người hơi buồn vì nhận được tin không vui về gia đình. Tiến, một giáo viên tù Hà nội vào, vỗ vai tù 43:

– Cậu tuổi Dậu... phải không? Tổ mới đọc xong lá số của cậu. Năm nay cậu bị bắt, đúng quá, có Thiên La, Địa Vong, Thiên Hình... Năm tới hạn của cậu hết! Vào cuối năm sẽ có thay đổi theo hướng tốt! Chắc cậu được về. Năm sau nữa, năm Dần, Thiên Di, Thiên Mã... chiếu mệnh, mà trực chiếu...chứ không phải xung chiếu, cậu sẽ đi xa, vào mùa Xuân. Hùm! Có Đào Hoa, Lưu Thủy, chắc chắn rồi, mọi việc thuận lợi...!

Yên lặng một lúc, Tiến cười:

– Biểu thầy ít kẹo lạc, sẽ coi thêm một quẻ chỉ tay miễn phí. Này nhé, đường trí đạo của cậu tốt, sâu và thẳng, cậu là người có học thức khá. Đường tâm đạo giản dị, trừ vài chuyện tình cảm lúc trẻ, ngoài ra không có gì. Đường sinh đạo, hùm, lúc bé ốm đau nhiều, nhưng sau đó sức khỏe tốt. Cậu có nhìn thấy mấy đường cắt ở đây không, đại hạn đấy, đúng là lần bị tù này. Khi về già, phải cẩn thận, có thể lại có thời gian ốm đau...

Tiến lấy thanh gổ vẫn dùng gãi lưng, đo trên bàn tay tù 43 để kiểm chứng lại thời gian đại hạn.

Tiếng huyền não từ hành lang phòng trực quản giáo cắt đứt câu truyện giữa hai người. Hối trưởng phòng nói:

– Lâu hai xuống tắm.

Hàng tuần, tù từ các tầng trên được dẫn xuống sân tắm. Các phòng trên lầu không có vòi nước bên trong như tầng trệt. Riêng tù biệt giam không được tắm. Nhất riêng, nhất phòng tối, không cho tắm, không cho thăm nuôi... là những biện pháp làm suy nhược ý chí người tù khi đang điều tra. Ngoài ra, biệt giam còn là hình thức kỷ luật đối với các tù vi phạm nội quy trại. Tiếng Cảnh, cựu biệt kích, nói sau lưng tù 43:

– Cậu đứng lúi vào. Nó không cho mình đứng nhìn ra ngoài. Bắt được, sẽ bị kỷ luật.

Tuy thế, sát ngay sau song sắt các cửa phòng giam, vẫn có bóng người. Một vài tù dạn dĩ làm dấu hiệu bằng tay, thông tin cho nhau. Tù 43 không hiểu gì nhưng Cảnh đã lên tiếng:

– Đứa ở lầu hai dãy đối diện nói nó ra tòa tuần sau!

Đám tù trong sân vội vã tắm. Họ có khoảng mười hay mười lăm phút. Những thân hình gầy gò, nhìn thấy xương sườn, đang cố gắng kỳ cọ, tận hưởng những giây phút quý báu được tiếp xúc với nước mát dưới ánh mặt trời chói chang. Cũng có người cố giặt mấy bộ quần áo cũ. Sau khi quản giáo đưa đám tù trở lại phòng giam, tiếng ồn ào không giảm. Cảnh hé mắt nhìn nghiêng qua song sắt:

– Tù mới! Chắc vượt biên. Có lẽ đám này vượt biên ở bến Bạch Đằng nên đưa về đây.

Sau một lúc nhìn lên mấy người tù đang ra dấu tay phía lầu đối diện, Cảnh tiếp:

– Bọn lâu một dãy bên trái nói đám bị bắt là đám vượt biên trốn lên tàu Ba Lan ở bến Bạch Đằng tối hôm qua. Khu B, khu nữ, mới bắt thêm mấy bà hàng vàng chợ Bà Chiểu.

Trở lại chỗ Tiến ngồi, tù 43 tiếp tục câu chuyện dở dang. Tiến trầm ngâm:

– Khi nào cậu ra được, nên đi. Sống với chế độ này không nổi đâu. Tổ không còn con đường nào khác đành phải chịu. Bọn này thâm độc lắm. Hiện nay mấy lâu trên đang giam khoảng sáu mươi đảng viên cao cấp người gốc Hoa. Khi xảy ra chiến tranh biên giới phía Bắc, họ giả vờ mời đi họp rồi đem nhốt hết cho tới bây giờ. Cựu Thủ Tướng Phan Huy Quát, thời Việt Nam Cộng Hòa, còn bị giữ trên lâu, không rõ phòng mấy. Tuy thế vào Chí Hòa vẫn là may mắn, được gặp gia đình. Những tội liên quan đến an ninh,

họ nhốt các nơi không ai biết, có thể thủ tiêu rồi dần dựng như tai nạn, hay để tù hình sự đánh chết. Trong khám này có lẽ không, nhưng nhiều chỗ khác, nhất là chính trị, họ tra tấn khi điều tra, tinh vi hơn thời trước. Căn bản tồn tại của chế độ là “bưng bít” mọi tin tức, “sự dối trá” và “sợ hãi”. Nếu có tự do báo chí, người dân được hiểu biết, chế độ này sẽ sụp đổ.

Tù 43 nghĩ tới quyển “Quần đảo Gulag” của Soljenitsin. Sau 30 tháng tư năm 75, trên mảnh đất này cũng xuất hiện một quần đảo tương tự, rải từ Nam ra Bắc, gồm hàng trăm... nhà tù, trại cải tạo...

Tiếng người nói, tiếng đi lại ngoài sân vẫn còn. Tù 43 nhìn ra, một đám tù phòng khác đang được dẫn từ trên lầu xuống. Tù 43 suýt kêu lên vì vừa nhận ra Linh Mục Nguyễn văn T., Dòng Chúa

Cứu Thế đường Kỳ Đồng. Còn nhiều gương mặt quen thuộc khác của thời trước 1975, tù 43 nhận ra một số Thượng Tọa, Đại Đức... trong đám người đang tắm ngoài sân.....

Buổi chiều, giờ ăn tối đã xong. Ngồi gần cửa lấy ánh sáng, Phấn, đặc công trước kia, đang dưa gọt rất kiên nhẫn một mảnh gỗ làm tẩu hút thuốc kỷ niệm. Trời chạng vạng, nhá nhem dần, có tiếng hú vọng lại từ dãy lầu đối diện. Hối đến gần song sắt, trầm ngâm:

– Khu tử hình!

Khu tử hình gồm một số phòng trên lầu, tù 43 không nhớ rõ lầu mấy, nhưng mọi người gọi là “khu nhà trắng” vì mấy phòng tử tù sơn trắng. Theo lời kể, những người tử tù thức ban đêm, ngủ ban ngày. Thời gian hành quyết luôn luôn là ban

đêm. Nếu tối hôm đó, tử tù không bị gọi đi, họ sẽ sống thêm một ngày nữa. Bữa ăn ân huệ là một cái bánh bao và một điều ba số năm. Việc hành quyết rất giản dị. Không có tiểu đội hành quyết cũng như không có đạn mã tử (đạn giả, chỉ gây tiếng nổ, không sát thương), dùng lẫn với đạn thật (để người bắn không biết chắc chính mình hay một người khác trong đội hành quyết đã giết tử tù). Chỉ có ba công an, đứng cách tử tù (đã bịt mắt), chừng hai, ba thước và nổ súng (AK?).

Ra tòa

Người tài xế chiếc xe tải loại chở rau Đà Lạt, chỉ có tấm bùng chắn

sơ sai phía sau, ngồi chồm hổm trong sân trước trại giam, chờ đợi. Hôm nay có ba đám tù kinh tế ra tòa. Mấy tội phạm này thuộc loại nhẹ, người tài xế có thể biết trước vì không thấy tăng cường an ninh như những vụ án hình sự hay chính trị. Hai công an mang AK dẫn ba người tù ra xe. Không ai bị còng. Theo lời nhắc của gia đình thì lý do là mấy chú công an này đã được “biểu xén” chu đáo. Phía công an áp giải cũng cảm thấy thoải mái. Họ biết trước những bản án hôm nay sẽ không quá năm năm. Ba người tù đã ở đây trên hai năm. Thời gian còn lại, nhất là sau khi chống án, có thể còn ngắn hơn nữa. Không có gì phải đề phòng.

Nhìn quang cảnh đường phố, mấy người tù thấy vui vui. Đã hơn hai năm mới lại trông thấy xe cộ, người đi bộ... Chẳng ai chú ý đến chiếc xe tải không

mang dấu hiệu. Vài thân nhân chạy Honda xa xa phía sau. Pháp đình (Tòa Án) Sài Gòn vẫn thế, cây đa cổ thụ một bên cổng còn nguyên như thời tù 43 là sinh viên. Sau 75, có lẽ Pháp Đình là nơi ít thay đổi nhất. Vài băng rôn treo rải rác chung quanh tòa nhà. Lề đường phía trước thoáng dăng, rộng rãi.

Một phiên tòa buồn tẻ! Đứng sau vành móng ngựa, tù 43 nhìn quanh. Bàn chủ tọa có ba người mặc com-lê màu đậm, chánh thẩm và hai phụ thẩm. Sau 75 hình như gọi là “chủ tọa” và “phụ tá”. Phía bên phải, kê một bục gỗ, loại bục diễn thuyết, dành cho đại diện Viện Kiểm Sát (tương đương Công tố Viện). Gần đó là bàn giấy của thư ký tòa. Thân nhân trong phòng xử chừng ba chục người. Phiên xử bắt đầu bằng thủ tục hành chánh, hỏi tên tuổi, chỗ ở... Sau

đó, Viện Kiểm sát buộc tội năm, mười phút. Chủ tọa nói thêm năm phút nữa, kèm theo vài câu hỏi. Không có luật sư. Không có bồi thẩm đoàn (jury). Không vào phòng nghị án. Nhớ lời vợ dặn, tù 43 cũng nói rất ít, chỉ nhận những gì mình đã khai từ trước. Chủ tọa kết luận bằng vài nhận xét, khuyên bảo phạm nhân trước khi tuyên bản án năm năm. Tù 43 không xin nói lời cuối cùng.

✱

Phòng chống án nhìn tương tự như phòng hai, nhưng không có vòi nước trong phòng vì ở lâu một. Thành phần hỗn tạp. Có kinh tế, hình sự, chính trị. Tất cả đều là loại án nhẹ. Những tù án

nặng được đưa sang khu riêng. Tù 43 đang ngơ ngác tìm chỗ đặt vật dụng cá nhân, một thanh niên trẻ, trông sáng sủa, bước tới gần, chào:

– Anh mới ở khu kinh tế lên? Em tên Trang. Trông anh quen lắm, ngoài đời anh học trường nào?

Tù 43 ngạc nhiên:

– Sao Trang biết anh học Đại Học?

– Nhìn người biết liền. Em học Khoa học, ban Sinh Hóa. Anh tới đây, nằm cạnh chỗ em. Không ai dám đụng chạm tới anh đâu.

Trông Trang có vẻ lạnh lợi nhưng giọng thành thật. Trang nói tiếp:

– Anh em mình là loại lỡ bước sa cơ. Đâu phải loại có số ở tù.

Trang bị bắt vì dính líu vào việc chế biến hóa chất tiêu thụ ngoài thị trường chợ đen. Sau một thời gian, tù 43 biết Trang có người nhà làm việc bên Công An thành phố. Bây giờ tù 43 hiểu vì Trang ra đón mình nên không tù hình sự nào dám tới dọa nạt hay sách nhiễu.

Trong phòng chống án có nhiều tù “mồ côi”. Tù “mồ côi” hầu hết là hình sự, loại trộm cắp, du đảng, đâm chém người... không gia đình thăm nuôi. Họ phải sống bám vào các tù khác có điều kiện kinh tế khá hơn bằng nhiều cách: “làm đệ tử”, “trộm cắp”, “giặt dộc” (dọa nạt để cướp giặt).... Những tù “mồ côi”, sau khi lãnh án, đi Trại lao động, do thiếu thốn, bệnh hoạn, có thể chết dần mòn... hoặc nếu về được cũng thành thân tàn, ma dại. Nhìn nét mặt không vui của tù 43, Trang nói:

– Anh chưa hiểu hết chế độ này. Tù hay cải tạo là một cách giết dần mòn người tù và đồng thời làm gia đình người tù kiệt quệ. Anh thử tưởng tượng chị ở nhà phải nuôi ba cháu và tiếp tục lo cho anh thêm mười năm nữa!!!

Nắng chiều trải dài trên hành lang. Một người lực lưỡng, ở trần, chỉ mặc quần đùi ngắn, hai tay nắm chặt hai song sắt, nhìn ra ngoài. Toàn thân xăm hình rằn ri, đặc biệt trên cánh tay phải là hình cây búa tạ. Trang nói:

– Bảy Búa!

Bảy Búa là tay anh chị ngoài đời. Tuy không có bằng chứng tội phạm nhưng công an vẫn bắt. Bảy Búa có gia đình thăm nuôi và đồng thời cũng sống nhờ vào sự hỗ trợ của nhiều tù khác nên vẫn còn được thân hình lực lưỡng.

Trang “về đời” khoảng mười ngày trước khi tù 43 ra xử phúc thẩm. Bản án của Trang được hủy vì “nghị vấn” và những người liên hệ trong vụ án chỉ phải nộp tiền phạt. Tù 43 lặng lẽ nghe vợ dặn dò dịp thăm nuôi cuối cùng: “Việc của anh xong rồi. Người nhà Trang giúp em rất nhiều. Họ nhắc phải thật tự nhiên và kín đáo. Bản án mới là hai năm. Sau phiên xử, họ sẽ trả lại anh thông hành tại tòa và đưa anh trở về Chí Hòa lấy tư trang. Trong vòng vài tháng nữa, gia đình mình sẽ rời Việt Nam.”

✱

Người tù thứ 43 xỏ chiếc nhẫn cưới vừa lấy lại vào ngón tay áp út bên trái trước khi bước qua cánh cổng sắt đi về phía đường Hòa Hưng. Không mũ,

không túi đeo lưng, không giỏ xách, Văn (xin trả lại tên thật cho người bạn của chúng ta) đã cho đi tất cả vật dụng cá nhân. Dân Chí Hòa dị đoan, không muốn mang theo bất cứ thứ gì trong tù về nhà. Một bác xích-lô đang nằm trong xe, ghéch chân ngủ mớ màng, chợt nhìn thấy người đàn ông ngơ ngác, gọi lớn:

– Về đời hả? Lên xe đi. Nhà ở đâu?

Ngồi trên xe xích lô, nhìn đường phố chung quanh, Văn buột miệng một câu của những tay anh chị Chí Hòa: “Hai năm rưỡi tù như một giấc ngủ trưa!

★

Thay lời kết

Pennsylvania 2013.

Con đường xe đạp (bike trail) dọc theo sông Schuylkill (Pennsylvania) vào một ngày mùa Xuân:

Dừng chiếc xe đạp vào thành cầu, Văn nhìn xuống dòng sông bên dưới. Khu vực này là vùng núi nên dòng sông trông tựa như một hẻm vực nhỏ. Dòng sông chảy lững lờ, êm đềm, êm đềm không khác gì những dòng sông quê hương Văn bỏ lại phía sau. Nhìn mặt nước loang loáng dưới nắng trưa gay gắt, Văn nhớ đến những người tù “mồ côi”, tay anh chị Bảy Búa, những bạn đã cùng đi với mình “quãng đường” Chí Hòa gần ba mươi năm trước... Trong không

gian tĩnh mịch, từ một tháp chuông nhà thờ vùng quê đầu đây, tiếng chuông vang vọng giai điệu bản kinh Hòa Bình, như xoa dịu cho những đau khổ của cuộc sống trần thế:

“...Đem yêu thương vào nơi oán thù, đem thứ tha vào nơi lăng nhục,... đem chân lý vào chốn lỗi lầm...”

.....

Dương Nguyễn, tháng năm 2013

Đi thăm Gettysburg

*“...Hồn tử sĩ gió ù ù thổi
Mặt chinh phu trăng dỗi dỗi soi
Chinh phu tử sĩ mấy người
Nào ai mặc mặt nào ai gọi hồn...”
(Chinh phụ ngâm khúc)*

Vài hàng giới thiệu:

Gettysburg là thị trấn nhỏ nổi tiếng nhất của Hoa Kỳ vì gắn liền với trận chiến cùng tên. Người Mỹ coi nơi đây là di sản quý báu của cuộc Nội Chiến và là một phần quan trọng trong lịch sử Hoa Kỳ. Ba ngày đầu tháng Bảy năm 1863, quân đoàn Bắc Virginia của miền Nam (Confederates), khoảng 75,000 người,

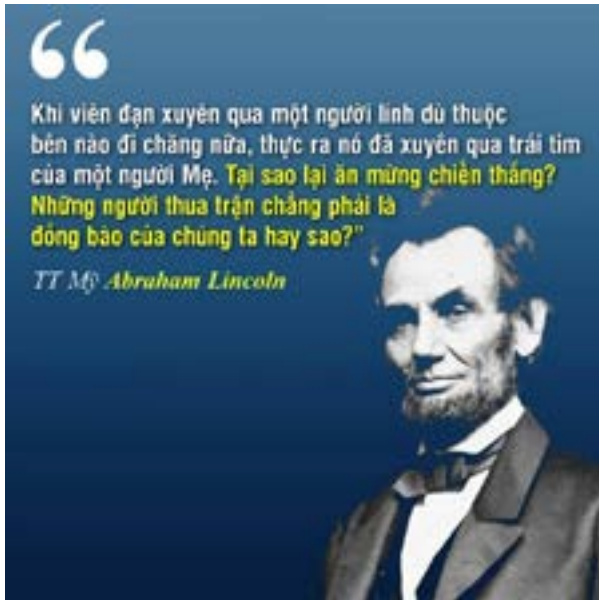
do tướng Robert E. Lee chỉ huy và quân đoàn Potomac thuộc miền Bắc (Union) dưới quyền tướng George G. Meade (90,000 binh sĩ), đã đụng độ dữ dội với thiệt hại hơn 51,000 chết, mất tích và bị thương. Riêng trận đánh khốc liệt có tên “Pickett’s Charge” đã tiêu hao 5,000 quân của tướng Lee trong vòng một giờ. Nếu các bạn đã coi phim “Gettysburg” hay “North and South” thì có thể hình dung được cuộc chiến như thế nào. Chiến trường ngày đó nay được dành riêng làm khu vực tưởng niệm và là nơi thu hút du khách đến từ mọi tiểu bang, nhất là vào mùa hè.

Ngày 19 tháng 11, 1863, vào dịp lễ khánh thành khu vực tưởng niệm, Tổng thống Abraham Lincoln đã đọc bài diễn văn ngắn trong hai phút với vắn vện 272 chữ. Bài diễn văn trở nên nổi tiếng có

tên gọi “The Gettysburg Address” [Tám mươi bảy năm trước, ông cha ta đã tạo dựng trên lục địa này một quốc gia mới, được thai nghén trong Tự do, được cung hiến cho niềm xác tín rằng mọi người sinh ra đều bình đẳng. / Ngày nay, chúng ta đang tiến hành một cuộc nội chiến vĩ đại nhằm thử thách quốc gia này, hoặc bất kỳ quốc gia nào khác, xem có đủ quyết tâm theo đuổi lý tưởng mà đất nước ấy đã được thai nghén và cung hiến cho. Chúng ta gặp nhau ở đây, trên bãi chiến trường này. Chúng ta đến đây để cung hiến một phần của mảnh đất, nơi yên nghỉ cuối cùng của những người đã hiến dâng mạng sống mình để tổ quốc được sống. Đó là điều chúng ta cần phải làm. / Song, trong một ý nghĩa lớn lao hơn, chúng ta không thể cung hiến, cũng không thể thánh hóa mảnh đất này. Những con người dũng cảm, đang sống hay đã chết, là những người từng

chiến đấu ở đây, đã cung hiến nó, họ đã làm điều mà những con người yếu đuối như chúng ta không thể làm gì thêm hơn nữa. Thế giới sẽ không quan tâm, cũng chẳng nhớ đến những gì chúng ta đang nói ở đây, nhưng thế giới sẽ không bao giờ quên những gì họ đã làm tại đây. / Ấy là cho chúng ta, những người còn sống, cần cống hiến mình cho chính nghĩa vẫn chưa hoàn tất, mà những người từng chiến đấu ở đây đã cống hiến đời mình để sự thành công của chính nghĩa ấy mau đến. / Ấy là cho chúng ta, những người đang hiện diện ở đây, tiếp nhận trọng trách đang đặt trước mặt chúng ta – chúng ta tiếp nhận từ những người đã khuất hiện đang được vinh danh lòng tận tụy với chính nghĩa mà họ đã cống hiến bằng chính sinh mạng mình – ngay tại đây, chúng ta quyết tâm không để họ chết vô ích – đất nước này, dưới sự quan phòng của Thiên Chúa, sẽ

sản sinh một nền tự do mới – và chính quyền này của dân, do dân, vì dân sẽ không lụi tàn khỏi mặt đất. Abraham Lincoln]. Ai đã học qua văn chương Hoa Kỳ đều biết tới bài diễn văn này.



Đi thăm Gettysburg:

Ngày nay Gettysburg (Adams county, Pennsylvania) là một thị trấn nhỏ êm đềm. Theo thống kê năm 2,000, dân số khoảng 7,490 người, lợi tức phần lớn dựa vào du lịch. Có nhiều ngả dẫn tới thị trấn. Bạn có thể đi theo con đường 30 hướng Tây (30 West). Con đường nguyên thủy là một con đường khá nhỏ nếu so với các xa lộ nhưng nay đã tu bổ và nở rộng, đẹp hơn trước rất nhiều. Trước kia, mỗi bên đường chỉ có một làn xe chạy, nhà còn ở ngay sát cạnh đường. Bây giờ dân cư hai bên đã giải tỏa bớt, đường hai làn xe mỗi hướng (bài này viết năm 2011 nên bây giờ có thể khác). Khoảng năm, bảy dặm trước khi đến thị trấn, nhà cửa, phố xá được giữ nguyên giống hệt như một khu phố ở Hoa Kỳ vào thế kỷ thứ 19

với những dãy nhà liên kế (row house), có sân sau nho nhỏ, hàng rào thấp, hàng hiên phía trước, thật thanh bình... Đặc biệt rất sạch sẽ, không hề thấy rác hay đồ vật ngổn ngang ngoài đường. Những bạn đến từ các thành phố lớn như New York, Philadelphia, Los Angeles... sẽ có cảm giác “hụt hẫng” một tí vì đã quen với những khu nội thành (downtown) đầy rác rưởi... Trung tâm thị trấn là một bùng binh nhỏ có tên Lincoln Square, nơi đây có căn nhà Tổng Thống Abraham Lincoln trú ngụ đêm trước ngày đọc diễn văn. Trái với khi đi thăm thủ đô Washington, D.C., không phải đi bộ không nhiều vì thị trấn nhỏ như trong bài hát “đi năm phút đã về chốn cũ.... Nếu đến Gettysburg vào ngày “trình diễn lại trận đánh(reenactment), chúng ta sẽ thấy những người mặc quân phục lính Nam, Bắc thời nội chiến đi đầy đường

hay tụ tập từng nhóm... với mũ, kiếm, giày boots... thật vui mắt. Dọc theo đường chính trong thị trấn, nhiều nhà để bảng “nhà ma, bán vé vào coi. Có rất nhiều chuyện ma ở Gettysburg. Những nhà xây từ thời nội chiến hay trước đó được coi là “di tích lịch sử” và có gắn một bảng đồng nhỏ trên tường. Vài nhà vẫn còn vết đạn bắn.

Ngày mùa hè miền Bắc Mỹ dài, 8 giờ chiều, hay đôi khi tới 9 giờ còn sáng, nên đi chơi rất thông thả. Chiều đói bụng, lần theo mùi thịt nướng(barbecue) để tìm tiệm ăn. Trưa thì mua kem côn (cones), vừa đi vừa mút như con nít, quên hết ưu phiền. Nếu đi vào mùa Xuân, có thể bị trùng vào những ngày mưa dầm rả rích, ướt, lạnh nên việc thăm khu di tích không được thuận lợi. Nếu đi vào mùa hè,

thu hay chớm đông sẽ tốt hơn và chụp hình đẹp hơn.

Trung tâm khách du lịch và Bảo tàng viện (nguyên tên là Gettysburg National Military Park Museum and Visitor Center) mới xây năm 2008, rộng, đẹp... rất hài hòa với khung cảnh và thiên nhiên chung quanh. Phía trước là chỗ xe buýt đón khách, bên trong có rạp chiếu phim, bảo tàng viện, “phòng khung cảnh toàn bộ tái hiện lại trận đánh” (cyclorama, không biết dịch bằng chữ gì khác), quán ăn giải khát, có bàn ghế, dù che để ngoài sân, tiệm bán sách và quà lưu niệm, tiện nghi vệ sinh... tất cả đều sạch sẽ, khang trang. Phục vụ nhã nhặn, tử tế. Công viên chung quanh Trung Tâm khách du lịch có khu vực dành cho sinh hoạt ngoài trời(picnic). Rất thuận tiện cho gia đình có trẻ em đi theo.

Có nhiều cách để đi thăm trận địa: mua vé xe buýt, hay xe cỡ nhỏ như xe “ven”, hướng dẫn viên đi kèm. Bạn còn có thể đi xe riêng của mình và trả tiền hướng dẫn viên đi theo. Cách thuận tiện nhất là tự lái xe lấy, mua CD hướng dẫn và đi theo lộ trình dành cho xe hơi. Cũng có thể cứ lang thang mà đi cho tới khi thấy mệt. Lộ trình cho xe hơi rất rõ ràng, có bảng chỉ đường “Auto Tour. Những nơi cần ngừng, có chỗ đậu xe. Thích chụp hình thì đi theo “auto tour” (lộ trình cho xe hơi) là hay nhất. Sau chuyến đi vòng quanh trận địa, bạn có thể đi thăm bảo tàng viện trưng bày tượng các tổng thống Hoa Kỳ, Bảo tàng quân sự, trưng bày các loại vũ khí khác nhau, một nhà ga xe lửa nhỏ mới tu bổ năm 2006. Sau khi đi thăm trận địa, bạn cũng có thể trở lại Trung Tâm khách du lịch, dùng bữa trưa và mua vé vào coi phim về trận

Gettysburg, loại màn ảnh “đại vĩ tuyến (dài và cong).



Sau phần chiếu phim, khán giả sẽ được mời lên lầu bằng thang máy cuốn. Tầng hai là “cyclorama”. Khán giả đứng giữa một phòng lớn, tròn, cũng cỡ như rạp chiếu phim, bao quanh là kính (???). Toàn bộ chiến trường hiện ra chung quanh. Không hiểu họ áp dụng kỹ thuật gì, nhưng khi nhìn qua kính, bạn có cảm tưởng như đứng giữa chiến trường. Có

tiếng ngựa hí, đạn pháo nổ, các đoàn quân trong những vị trí khác nhau như thực. Ánh sáng thay đổi tùy theo thời gian của trận chiến: lúc ửng hồng như bình minh, lúc tối dần như chiều tà...

Có tất cả 14,000 bia đá, bảng đồng, tượng và tượng đài... rải rác trong khu vực chiến trường. Tất cả tượng, súng thần công... đều được đặt đúng hoặc gần đúng với vị trí thực sự khi xảy ra chiến trận, quay về phía quân địch. Thật là công phu. Cách làm việc thật kỹ lưỡng, khoa học.

Vào những ngày trời đẹp, nhiều người chạy bộ (jogging), đi xe đạp trong khu vực “trận địa. Như vậy, khách du lịch cũng có thể đi thăm khu tưởng niệm bằng xe đạp, nếu có đủ giờ, như ở lại khách sạn một đêm (không thấy biển cấm xe đạp).

Nói chung, tổng cộng thời gian đi thăm Gettysburg độ một ngày dài là đủ. Có thể nhiều du khách đến từ các tiểu bang khác ở lại lâu hơn. Trong vùng cũng có mấy khách sạn loại lớn.

✱

Từ Gettysburg tới ngày 30-4:

Mỗi năm cứ gần ngày 30-4, người Việt, có lẽ cả hai phía, lại trần trọc với hoài niệm, với buồn phiền, những vui mừng “không thực”, những câu hỏi chưa có lời giải đáp... hay thương tiếc cho bạn bè, thân nhân đã qua đời. Mong rằng một ngày, đài tưởng niệm biến cố lớn lao ấy sẽ được dựng lên cho tất cả người Việt Nam. Thay vì Gettysburg, chúng ta có thể đến một nơi chẳng hạn như Quảng Trị, Huế, Bình Long, An lộc...

để thắp nén nhang cho người đã khuất và tìm lại bình an cho tâm hồn người còn ở cõi trần. Như một phần câu cuối trong bài “Gettysburg Address”: “... ước mong những người lính đã chết không hy sinh uổng phí...(“...that these dead shall not have died in vain...), hy vọng người Việt sẽ biết cách kết thúc chương cuối của thảm kịch dân tộc. Khi cay đắng qua đi, quân nhân Nam và Bắc Hoa Kỳ đã có buổi họp mặt chung trong tình huynh đệ. Liệu người Việt Nam có thể làm được điều đó hay không????

Để kết luận, xin mượn lời của Tổng Thống Woodrow Wilson: “Chúng ta gặp lại nhau như anh em, như chiến hữu, không còn là kẻ thù, mà là bạn tốt, chiến trận đã qua, tranh chấp đã quên - nhưng sẽ không bao giờ quên đi lòng dũng cảm sáng ngời.”

(Nguyên văn: “ We have found one another again as brothers and comrades in arms, enemies no longer, generous friends rather, our battles long past, the quarrel forgotten-except that we shall not forget the splendid valor.)

Thùy Giang

(Viết cho ngày 30-4 và người bạn gái tôi thương mến thời sinh viên của 45 năm trước. Một ngày mùa Đông 2011)

